

Số: 13 /2007/CT-UBND

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 05 năm 2007

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường hiệu quả công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

An toàn thực phẩm ảnh hưởng trực tiếp không chỉ đến chất lượng sức khỏe nhân dân, giống nòi của dân tộc mà còn đến sự phát triển chính trị, xã hội, thương mại quốc tế. Vệ sinh an toàn thực phẩm không đảm bảo sẽ dẫn đến những hậu quả trực tiếp và gián tiếp đối với sức khỏe hiện tại và trong tương lai. Vì vậy, chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm là hai mặt thống nhất của an toàn thực phẩm và là trách nhiệm của nhà nước, của toàn dân, trong đó trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp chính quyền, các cơ quan chuyên ngành đóng vai trò rất quan trọng.

Tuy nhiên, tình hình ngộ độc thực phẩm cấp tính vẫn xảy ra thường xuyên và bức xúc hơn là hiện trạng nhiễm độc tiềm ẩn bởi dư lượng các hoá chất độc hại như hoá chất bảo vệ thực vật trong rau, quả; thuốc thú y trong các sản phẩm động vật chăn nuôi; phụ gia thực phẩm bị cấm sử dụng hoặc phụ gia được phép sử dụng nhưng được sử dụng tùy tiện liều lượng trong chế biến thực phẩm, ..v.v. Tình trạng thờ ơ trách nhiệm, buông lỏng hoặc bỏ sót quản lý ở một số lĩnh vực nhưng lại chùng chေ ở một lĩnh vực, công đoạn quản lý trong chuỗi cung cấp thực phẩm “Từ trang trại đến bàn ăn” đã và đang giảm lòng tin của đông đảo người tiêu dùng đối với hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm của của các cấp chính quyền, đồng thời đe dọa tiềm năng xuất khẩu của địa phương.

Nguyên nhân là do trình độ quản lý sản xuất yếu kém, quy mô sản xuất, nhận thức của người dân và cán bộ quản lý các cấp, các ngành chưa đồng đều, tình trạng buông lỏng quản lý của chính quyền và trách nhiệm của người lãnh đạo. Do đó, các văn bản quy phạm pháp luật chậm đi vào cuộc sống, công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm chưa hiệu quả.

Để khắc phục tình trạng trên, thực hiện Chỉ thị số 06/2007/CT-TTg ngày 28/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai các biện pháp cấp bách bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, UBND Tỉnh chỉ thị:

1. Sở Y tế :

a) Có trách nhiệm phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định số 4019/2006/QĐ-UBND ngày 9/11/2006 của UBND Tỉnh phê duyệt kế hoạch hành động bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đến năm 2010 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, hàng năm xây dựng kế hoạch hành động bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP), đảm bảo tiến độ thực hiện theo lộ trình đã đề ra đến năm 2010.

b) Hàng năm, sở Y tế tham mưu, đề xuất UBND Tỉnh hoặc chủ động tổ chức phát động Tháng hành động vì chất lượng VSATTP. Tập trung tuyên truyền sâu rộng cho các đối tượng là các hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đối tượng nông dân, bếp ăn tập thể tại các khu công nghiệp, trường học, bệnh viện. Hướng dẫn các cơ sở thực hiện tốt các quy trình sản xuất an toàn trong khâu sản xuất ban đầu; điều kiện sơ chế bảo quản thực phẩm sau khi thu hoạch, trước và trong khi lưu thông trên thị trường; điều kiện VSATTP tại các cơ sở chế biến thực phẩm bao gói đơn giản, hạn sử dụng ngắn ngày tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống nhằm huy động mọi tổ chức, cá nhân và toàn dân tham gia hưởng ứng.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá-thông tin và các Sở, ban, ngành liên quan, tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, truyền thông an toàn thực phẩm, phổ biến và hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh VSATTP và các quy định của nhà nước về VSATTP cho nhân dân và người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm. Đa dạng các loại hình và sản phẩm truyền thông phù hợp với từng đối tượng, cộng đồng dân cư.

d) Tổ chức thực hiện giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh. Điều tra xác định nguyên nhân. Tổ chức cấp cứu, điều trị cho bệnh nhân nếu có ngộ độc thực phẩm. Giải quyết, khắc phục triệt để hậu quả do ngộ độc thực phẩm xảy ra.

e) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, các ngành liên quan, rà soát lại thực trạng đội ngũ công chức viên chức làm công tác VSATTP và đề xuất ý kiến trình UBND Tỉnh.

f) Tăng cường công tác cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc tuyến tỉnh quản lý. Đôn đốc các địa phương cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo phân cấp quản lý.

g) Hàng quý, đưa lên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PTTH Tỉnh) các cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, các cơ sở chưa đạt tiêu chuẩn VSATTP hoặc chưa đề nghị các cơ quan chức năng cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP, để nhân dân biết, lựa chọn.

Tuyên truyền người tiêu thụ sản phẩm, người dân sử dụng thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đã công bố chất lượng sản phẩm và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP.

h) Khẩn trương xây dựng đề án và phát triển phòng kiểm nghiệm VSATTP tại Trung tâm Y tế dự phòng Tỉnh theo tiêu chuẩn thực hành Labô tốt (GLP) và chuẩn hoá phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 10725.

i) Phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng hệ thống cảnh báo nhanh thực phẩm không an toàn, dự báo nguy cơ ô nhiễm thực phẩm.

k) Giao cho Sở Y tế là cơ quan thường trực có trách nhiệm giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này.

2. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn :

a) Căn cứ Quyết định số 4019/2006/QĐ-UBND ngày 9/11/2006 của UBND Tỉnh phê duyệt kế hoạch hành động bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đến năm 2010 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, khẩn trương xây dựng các biện pháp khả thi để thực hiện kế hoạch.

b) Tập trung xây dựng lộ trình phát triển các vùng nguyên liệu sản xuất nông sản an toàn. Xây dựng quy chế cam kết kiểm tra nông sản an toàn trước khi thu hoạch ở các vùng nguyên liệu.

c) Chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ VSATTP đối với thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; tập trung kiểm soát quá trình chăn nuôi và giết mổ nhằm phát hiện sớm các bệnh dịch nguy hiểm, kịp thời tổ chức bao vây, dập tắt ổ dịch. Xây dựng quy chế khai báo tổng số lượng động vật chăn nuôi và tình hình dịch bệnh định kỳ và đột xuất khi có dịch.

d) Kiểm soát các hoá chất tồn dư trong nông sản thực phẩm trong quá trình sản xuất, sơ chế, bảo quản và vận chuyển thực phẩm.

e) Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan, xây dựng hệ thống cảnh báo nhanh thực phẩm không an toàn.

3. Sở Thủy sản :

a) Khẩn trương triển khai các biện pháp kiểm soát dịch bệnh và dư lượng hoá chất đối với các sản phẩm thủy sản là thực phẩm tươi sống, đã qua chế biến trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ và xuất khẩu. Đặc biệt kiểm soát điều kiện bảo quản hải sản tươi sống tại các cảng cá, chợ đầu mối bán buôn hải sản tươi sống.

b) Kiểm soát VSATTP đối với các cơ sở nuôi, trồng thủy sản, chế biến thủy sản tiêu dùng nội địa.

c) Tiến hành kiểm tra điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm : Tàu cá, Cảng cá, cơ sở thu mua, cơ sở sơ chế thủy sản trên địa bàn Tỉnh.

d) Phối hợp với Sở Y tế và các sở ngành liên quan, tham gia hệ thống cảnh báo nhanh thực phẩm không an toàn.

4. Sở Thương Mại :

a) Phối hợp với các Sở, ngành liên quan và các địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh thực phẩm lưu thông trên thị trường, đặc biệt các nhóm thực phẩm có nguy cơ cao; kiểm soát nhãn thực phẩm, thực phẩm giả.

b) Phối hợp với Sở Y tế và các sở ngành liên quan tăng cường kiểm tra điều kiện đảm bảo VSATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao, các vùng nguyên liệu. Kiên quyết xử lý các cơ sở không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP của các cơ quan có thẩm quyền cấp.

5. Sở Khoa học công nghệ :

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng hàng hoá, tiêu chuẩn hoá, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với điều kiện thực tiễn, tránh chồng chéo, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về VSATTP.

b) Chủ trì, phối hợp các sở ngành liên quan hướng dẫn áp dụng và phổ biến tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm cho các loại sản phẩm thực phẩm.

6. Sở Văn hoá thông tin, Cơ quan thông tin đại chúng :

a) Phối hợp với Sở Y tế và các sở ngành liên quan, xây dựng kế hoạch, triển khai công tác tuyên truyền hiệu quả về VSATTP cho các đối tượng trên địa bàn toàn tỉnh với nội dung và hình thức phong phú, sinh động..

b) Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh dành chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia thực hiện tốt công tác VSATTP.

7. Sở Công nghiệp :

a) Kiểm soát ô nhiễm vi sinh vật và tồn dư hoá chất trong quá trình chế biến thực phẩm thuộc ngành quản lý.

b) Phối hợp Sở Y tế xây dựng lộ trình HACCP cho các doanh nghiệp sản xuất thực phẩm thuộc ngành quản lý, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

c) Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan, xây dựng hệ thống cảnh báo nhanh thực phẩm không an toàn.

8. Sở Kế hoạch và đầu tư :

a) Có kế hoạch bảo đảm nguồn lực cần thiết cho các hoạt động của chương trình bảo đảm VSATTP.

b) Làm đầu mối, kêu gọi nguồn đầu tư từ các dự án quốc tế liên quan đến an toàn thực phẩm, đặc biệt là hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm, hệ thống cảnh báo nhanh thực phẩm không an toàn và hệ thống kiểm nghiệm VSATTP.

9. Sở Tài chính :

Cân đối, bảo đảm tài chính cho các chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm và đề xuất mức kinh phí hàng năm cho chương trình này.

10. Sở Giáo dục và đào tạo :

a) Phối hợp Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan và các địa phương tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiến thức, thực hành về VSATTP trong hệ thống nhà trường từ Mầm non đến Đại học.

b) Chỉ đạo các trường học và có biện pháp hữu hiệu tăng cường công tác bảo đảm VSATTP bếp ăn tập thể trong các trường học.

c) Chỉ cho phép các bếp ăn tập thể tại các trường học bán trú có Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm được hoạt động và các nhà cung cấp suất ăn sẵn có Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP được kinh doanh ký hợp đồng với các trường học bán trú trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Tài nguyên và môi trường :

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, tăng cường công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường; đảm bảo chất lượng môi trường tại các khu dân cư và các vùng nguyên liệu nông sản thực phẩm.

12. Sở Nội vụ :

Phối hợp Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan, xây dựng lộ trình tăng cường đủ lực lượng cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý nhà nước, thanh tra chuyên ngành, kiểm nghiệm VSATTP trên địa bàn Tỉnh.

13. Công an Tỉnh :

a) Phối hợp với các sở ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo điều kiện VSATTP, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

b) Tăng cường kiểm tra, xử lý các cơ sở sử dụng phụ gia thực phẩm, chất độc hại không được phép sử dụng trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

14. Ban quản lý các khu công nghiệp :

a) Chỉ đạo các chủ doanh nghiệp phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của nhà nước về VSATTP đối với các loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống tại doanh nghiệp.

b) Chỉ cho phép các bếp ăn tập thể tại các xí nghiệp có Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm được hoạt động và các nhà cung cấp suất ăn sẵn có Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP được kinh doanh ký hợp đồng với các xí nghiệp trong các khu công nghiệp.

c) Chủ các doanh nghiệp có bếp ăn tập thể bị ngộ độc thực phẩm chịu trách nhiệm hoàn toàn về công tác VSATTP tại xí nghiệp.

d) Hàng năm, phối hợp Sở Y tế tổ chức kiểm tra, thanh tra về VSATTP, giám sát ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể các xí nghiệp.

15. UBND các huyện, thị xã, thành phố :

a) Căn cứ Quyết định số 4019/2006/QĐ-UBND ngày 09/11/2006 của UBND Tỉnh phê duyệt kế hoạch hành động bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đến năm 2010 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng kế hoạch, lộ trình .

b) Chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) từ khâu sản xuất (chăn nuôi, trồng trọt) đến khâu tiêu thụ.

c) Đầu tư, huy động nhân lực, tổ chức và kinh phí cho các hoạt động vì ATTP tới xã, phường. Hàng năm, hỗ trợ kinh phí, đảm bảo nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyên môn cho các cấp quản lý VSATTP.

d) Tăng cường tuyên truyền giáo dục, hướng dẫn thực hiện các quy định về VSATTP. Tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về VSATTP.

e) Tăng cường công tác cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao theo phân cấp quản lý.

f) Chỉ đạo việc áp dụng các mô hình tiên tiến về ATTP như : Mô hình vệ sinh thức ăn đường phố, HACCP, làng văn hoá sức khoẻ..., huy động được các ban, ngành, tổ chức, nhân dân tham gia.

16. Đề nghị UB Mặt trận tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức đoàn thể :

a) Chủ động triển khai các hoạt động tuyên truyền kiến thức VSATTP cho hội viên và vận động cùng tham gia.

b) Xây dựng các mô hình cộng đồng tự giám sát VSATTP đối với các cơ sở chế biến thực phẩm nhỏ, lẻ; vận động thay đổi thói quen, tập quán lạc hậu, xây dựng làng văn hoá sức khoẻ phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành và Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo kiểm tra thực hiện theo chức năng được giao, phối hợp với các tổ chức chính trị-xã hội, các đoàn thể, tăng cường tuyên truyền phổ biến kiến thức, kiểm tra việc thực hiện các qui định pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này; định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị này về Sở Y tế tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- VPCP, Vụ IV-VPCP;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp;
- (Cục kiểm tra văn bản)
- TTr.TU, TTr.HĐND Tỉnh;
- Thành viên UBND Tỉnh;
- UBMTTQVN Tỉnh và các đoàn thể;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Ban VHXXH-HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị TW đóng tại tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tỉnh;
- Trung tâm Tin học Tỉnh;
- Báo BR-VT, Đài PTTH;
- Lưu : VT-TH.

V3@02/05/2007.

“Báo cáo”

“

“

“

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



VÕ THÀNH KỲ